

Bình Đại, ngày 24 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 531/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1995.

ĐKHKT: Ấp A, xã H, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã E, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: **Anh Phan Hồ Đ**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Phan Hồ Đ.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Phan Hồ Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích T đồng ý để anh Phan Hồ Đ được nuôi dưỡng con chung tên Phan Gia B, sinh ngày 05/8/2012.

Ghi nhận sự tự nguyện anh Phan Hồ Đ không yêu cầu chị Nguyễn Thị Bích T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Bích T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Phan Hồ Đ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị Bích T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Bích T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006242 ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Thị Bích T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS D;
- UBND xã H, (số 16, Quyển số 01/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên